TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2021/QĐST-HNGĐ	*VB, ngày 20 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VB, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 386/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Nguyễn Thị Thùy A; nơi cư trú: Thôn TH, xã HH, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Anh Phạm Năng H; nơi cư trú: Thôn TH, xã HH, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy A và anh Phạm Năng H thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị Thùy A và anh Phạm Năng H được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Nguyễn Thị Thùy A và anh Phạm Năng H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thùy A và anh Phạm Năng H có 01 con chung là Pham Bảo N, sinh ngày 09-3-2020. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Thùy A trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh Phạm Năng H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Thỏa thuận của anh chị là phù hợp với các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thùy A và anh Phạm Năng H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thùy A và anh Phạm Năng H thỏa thuận: Anh Phạm Năng H nhận chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Thùy A và anh Phạm Năng H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy A và anh Phạm Năng H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thùy A và anh Phạm Năng H có 01 con chung là Phạm Bảo Ngọc, sinh ngày 09-3-2020. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Thùy A trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh Phạm Năng H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Thời hạn nuôi con, thời hạn cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 01/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thùy A và anh Phạm Năng H không yêu cầu nên Tòa án không xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Năng H nhận chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Hạnh đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB, theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0017450 ngày 21-12-2020. Anh Hạnh đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện VB;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện VB;
- TAND TP Hải Phòng;
- UBND HH, huyện VB thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thương Huyền